

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 176/2024/HS-ST
Ngày: 14 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phước .

Ông Đào Khel .

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ánh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 176/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Xuân H (tên gọi khác: Sáu K), sinh ngày 21/9/1978 tại Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú: số nhà H đường T, Khóm G, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở: số C đường V, Khóm E, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân H1 (đã chết) và bà Phạm Thị H2 (đã chết); có vợ là Lê Kim N (đã ly hôn) và 01 người con; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 02/10/2024 cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Bà Phạm Thị L, sinh năm 1976. Nơi cư trú: số G đường T, Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trầm Xuân H và Phạm Thị L sống chung với nhau như vợ chồng, tại địa chỉ số C, đường V, Khóm E, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, nhưng thường xuyên xảy ra cự cãi với nhau. Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 4 năm 2023, Trầm Xuân H đi làm về nhà tại địa chỉ trên thì thấy Phạm Thị L đang dọn quần áo, H nói sẽ chở L đi đám cưới nhưng L nói không đi. Sau đó, H thấy chưa có cơm ăn nên lấy cái nồi để nấu mì ăn, trong lúc này thì H và L xảy ra cự cãi về chuyện tiền bạc và ghen tuông với nhau. H nóng giận nên cầm lấy cái nồi nước sôi đang nấu trên bếp gas hất vào người của L trúng vào bả vai trái, làm L bị bỏng ở mặt, cổ, ngực, tay và chân, sau đó L bỏ chạy thì té ngã xuống nền nhà làm gãy 1/2 thân răng R21, chảy nhiều máu nên H dùng khăn chùi cho L rồi chở L đi bệnh viện. Sau khi điều trị xong, L trình báo sự việc đến Công an P, thành phố S và yêu cầu xử lý hình sự đối với H. Tại Cơ quan điều tra, Trầm Xuân H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống, số 245/KLTTCT-TTPYST, ngày 01 tháng 6 năm 2023, của Trung tâm Pháp y tỉnh S kết luận thương tích của Phạm Thị L: Sẹo bỏng vùng mặt - cổ gây rối loạn sắc tố ảnh hưởng thẩm mỹ diện tích 03% diện tích cơ thể; Sẹo bỏng vùng ngực, bụng, lưng, cánh tay trái và đùi phải diện tích 19% diện tích cơ thể; Gãy 1/2 thân răng 2.1 đã được lấp răng giả. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Thị L là 26%, các tổn thương trên có đặc điểm do nhiệt gây nên.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra đã tạm giữ tài sản đồ vật gồm: một cái nồi bằng kim loại có quay, màu trắng xám, đường kính 17,5cm, cao 8,5cm, đã qua sử dụng.

Tại Bản cáo trạng số 178/CT-VKSTPST ngày 23/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo Trầm Xuân H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng: giữ nguyên quyết định truy tố về hành vi của bị cáo Trầm Xuân H và đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 24.600.000 đồng và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và đề nghị áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: một cái nồi bằng kim loại có quay, màu trắng xám, đường kính 17,5cm, cao 8,5cm, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại Phạm Thị L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 24.600.000 đồng, bị cáo đã khắc phục xong nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: đề nghị buộc bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Trầm Xuân H thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận bào chữa và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại bà Phạm Thị L được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Bị cáo Trầm Xuân H là công dân Việt Nam, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo không mắc bệnh tâm thần hay bệnh nào khác làm mất khả năng nhận thức hoặc điều khiển hành vi nên đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trầm Xuân H khai nhận nội dung cáo trạng truy tố phản ánh đúng với hành vi của bị cáo, cụ thể: Trầm Xuân H và Phạm Thị L sống chung với nhau như vợ chồng, nhưng thường xuyên xảy ra cự cãi với nhau. Vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 4 năm 2023 tại nhà số C, đường V, Khóm E, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Trầm Xuân H đã có hành vi dùng nước sôi vào người của bị hại Phạm Thị L gây thương tích, qua giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại hiện tại là 26%. Lời khai nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra, phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích của bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[5] Hành vi dùng nước sôi là hung khí nguy hiểm hất vào người của bị hại Phạm Thị L gây tổn thương cơ thể của bị hại hiện tại là 26% của bị cáo là thể hiện tính xem thường pháp luật, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại trái pháp luật. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cô ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Từ đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc

Trăng truy tố để xét xử bị cáo theo tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội và không oan cho bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo khắc phục, bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 24.600.000 đồng và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[8] Về hình phạt: Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, xử phạt bị cáo hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội với một thời gian nhất định là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo và nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[9] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra đã thu giữ: một cái nồi bằng kim loại có quay, màu trắng xám, đường kính 17,5cm, cao 8,5cm, đã qua sử dụng, xét thấy đã không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại bà Phạm Thị L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 24.600.000 đồng, bị cáo đã khắc phục xong và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[12] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng trình bày quan điểm luận tội, đề nghị mức hình phạt và áp dụng các biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/. Tuyên bố: bị cáo Trầm Xuân H, phạm tội Cố ý gây thương tích.

2/. Xử phạt: Bị cáo Trầm Xuân H 2 (hai) năm tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày 02/10/2024.

3/. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái nồi bằng kim loại có quay, màu trắng xám, đường kính 17,5cm, cao 8,5cm, đã qua sử dụng.

4/. Về bồi thường thiệt hại: Bị hại bà Phạm Thị L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 24.600.000 đồng, bị cáo đã khắc phục xong và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

5/. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Xuân H phải nộp số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6/. Thời hạn kháng cáo bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- CQCSĐT - Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; TAND TP Sóc Trăng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Trúc Phương